

Bản án số: **25/2021/HS-PT**
Ngày 16-8-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tuấn Tú.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thanh Hương và ông Ma Ngọc Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Đậu Thị Tuyết Hào - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 43/2021/TLPT-HS ngày 19 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 68/2021/HS-ST ngày 09 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố T.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN VĂN T**, sinh ngày 08 tháng 7 năm 1977, tại tỉnh Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Thôn 08, xã K, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu Đ và bà Chầu Thị N; vợ: Duy Thị S; con: Có 02 người con; con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - *Có mặt.*

Đại diện hợp pháp của bị hại anh Cao Tiến T (đã chết): Ông Cao Quốc T, sinh năm 1963; *Có đơn xét xử vắng mặt.*

Địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T (có giấy phép lái xe hạng C do Sở Giao thông vận tải tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 02/5/2007, nhưng đã hết hạn ngày 02/5/2010) đi làm thuê dịch vụ đám cưới cho ông Đinh Hải L. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 16/3/2020, ông L không có nhà, T tự lấy xe ô tô tải của ông L, biển kiểm soát 22C-009.21 và điều khiển xe vận chuyển đồ từ nhà ông L đến Km 5 Quốc lộ 2, đường Tuyên Quang đi Hà Nội để dựng rạp đám cưới, đi cùng xe có Lô Viết Biên. Đến khoảng 15 giờ ngày 16/3/2020, T điều khiển xe ô tô BKS 22C-009.21 theo Quốc lộ 2 hướng Hà Nội đi Tuyên Quang, trên xe có B ngồi bên ghế phụ để quay về nhà ông L. Khi đến gần ngã ba đường rẽ đi Quốc lộ 37 thuộc tổ dân phố 05, phường An Tường, thành phố T, T bật đèn tín hiệu để rẽ trái, khi bắt đầu chuyển hướng sang trái thì T quan sát thấy phía trước ngược chiều có xe mô tô Biển kiểm soát 22S1-068.92 do Cao Tiến T điều khiển đi ngược chiều, T cho rằng xe mô tô do Toàn điều khiển còn cách xa và Toàn có thể sang đường một cách an toàn, nên T đã không giảm tốc độ để nhường đường cho xe mô tô đi ngược chiều, mà điều khiển xe ô tô rẽ sang phần đường bên trái để vào đường đi Quốc lộ 37, khi T điều khiển xe ô tô đi đến giữa phần đường bên trái thì xe mô tô do Toàn điều khiển đâm vào cánh cửa bên phụ và trượt dọc theo T xe ô tô, bánh trước xe mô tô gây rời khỏi xe mắc vào thanh bảo vệ bình ắc quy bên phải sườn xe ô tô, còn xe mô tô do Toàn điều khiển đổ văng ra đường, Toàn bị ngã văng sang phần đường bên phải theo hướng Hà Nội đi Tuyên Quang, thì ngay lúc đó bị xe ô tô Biển kiểm soát 22C-067.72 do Vũ Vinh H điều khiển đi ngay phía sau xe ô tô do T điều khiển chèn qua đầu, ngực của Toàn làm Toàn chết tại chỗ; còn xe ô tô do T điều khiển tiếp tục di chuyển vào đầu đường đi Quốc lộ 37 thì dừng lại.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 68/TT 20 ngày 23/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận đối với Cao Tiến T. Nguyên nhân chết: Mất não do đè ép sọ mặt, ngực.

Bản kết luận giám định số 266/GĐKTHS ngày 23/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Trong mẫu máu thu của tử thi Cao Tiến T gửi giám định có Nồng độ cồn (Ethanol) trong máu là 240,190mg/100ml.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2021/HS-ST ngày 09 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố T đã quyết định:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn T** 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án phạt tù.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm bồi thường dân sự, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 14/6/2021 bị cáo Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang phát biểu quan điểm:

- Về thủ tục tố tụng đảm bảo đúng quy định pháp luật; đơn kháng cáo của bị cáo hợp lệ trong hạn luật định; thủ tục giải quyết vụ án đúng trình tự tố tụng.

- Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết liên quan đến vụ án trên cơ sở các tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra, đánh giá vai trò, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 03 (ba) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là đúng người, đúng tội, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo tự nguyện bồi thường thêm cho gia đình bị hại 10.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại tiếp tục có đơn đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Trong vụ án xác định bị hại có phần lỗi khi tham gia giao thông có (nồng độ cồn trong máu 240,190mg/100ml máu vượt mức quy định) khi đến đường giao nhau giữa đường ưu tiên và đường không ưu tiên (nơi có đặt biển báo nguy hiểm), không giảm tốc độ thấp hơn mức độ cho phép, có thể dừng lại 01 cách an toàn dẫn đến sự va chạm mạnh, bánh trước xe mô tô của bị hại gây rời khỏi xe, mắc vào thanh bảo vệ bình ắc quy của xe ô tô do bị cáo điều khiển thể hiện bị hại không quan sát và đi rất nhanh.

Xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trước khi phạm tội có nhân T tốt, phạm tội lần đầu và có nơi cư trú ổn định nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cho bị cáo hưởng án treo cải tạo tại địa phương cũng đủ răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T sửa bản án hình sự sơ thẩm số 68/2021/HS-ST ngày 09/6/2021 của TAND thành phố T như sau: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260 BLHS (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260); điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 03 năm tù cho hưởng án treo, thử thách 05 năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày

tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã K giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Bị cáo T không phải chịu án phí phúc thẩm hình sự.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không có ý kiến tham gia tranh luận.

Khi được Hội đồng xét xử cho phép nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn T tiếp tục thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường; Ảnh hiện trường; Biên bản khám nghiệm; Ảnh tử thi; Kết luận giám định pháp y về tử thi; Biên bản khám phương tiện; Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 16/3/2020, Nguyễn Văn T không có Giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô tải Biển kiểm soát 22C-009.21 theo đường Quốc lộ 2 hướng Hà Nội đi Tuyên Quang, khi đến ngã ba đường rẽ đi Quốc lộ 37 thuộc tổ dân phố 05, phường An Tường, thành phố T. T bật đèn tín hiệu và chuyển hướng rẽ trái, không giảm tốc độ, không nhường đường cho xe đi ngược chiều, đã gây tai nạn với xe mô tô Biển kiểm soát 22S1-068.92 do Cao Tiến T điều khiển đi ngược chiều làm Toàn bị ngã văng ra đường thì bị lốp trước và lốp sau bên trái xe ô tô Biển kiểm soát 22C-067.72, do Vũ Vinh Hiên điều khiển đi cùng chiều ngay phía sau xe ô tô do T điều khiển chèn qua đầu, ngực của Toàn, làm Toàn chết tại chỗ (hành vi của T đã vi phạm quy định tại khoản 1, khoản 2, Điều 15 Luật giao thông đường bộ). Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, xâm hại đạo đức xã hội, ảnh hưởng nếp sống văn minh tại nơi cư trú. Hành vi đó bị Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt 03 năm tù về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

[2] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng:

Quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo tiếp tục thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo tiếp tục bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại; đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị hại cũng có một phần lỗi đi nhanh, thiếu quan sát và có nồng độ cồn (Ethanol) trong máu cao; bị hại chết nguyên nhân trực tiếp là do xe đi phía sau xe của bị cáo chèn lên. Xét thấy, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần xem xét cho bị cáo.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Bị cáo có nhân T tốt, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, xét bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo, do vậy không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[3] Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 68/2021/HS-ST ngày 09 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố T về hình phạt như sau:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T **03** (ba) năm tù cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời gian thử thách **05** (năm) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (16/8/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã K, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang nơi bị cáo cư trú, giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong thời gian thử thách của án treo nếu bị cáo Nguyễn Văn T có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình

phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (16/8/2021)./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh T.Quang;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh T.Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tp Tuyên Quang;
- VKSND tp Tuyên Quang;
- CQCSĐT Công an tp Tuyên Quang;
- Chi cục THA DS tp Tuyên Quang;
- Bị cáo;
- Đại diện HP của bị hại;
- Văn phòng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Tuấn Tú